

Số: 715/TM-THCSCVA

Cẩm Phả, ngày 23 tháng 11 năm 2024

## THƯ MỜI BÁO GIÁ

Kính gửi: Các đơn vị cung cấp thiết bị dạy học tối thiểu năm 2024

Căn cứ Quyết định số 79/QĐ-PGDĐT ngày 05/06/2024 của Phòng Giáo dục và Đào tạo thành phố Cẩm Phả về việc giao dự toán bổ sung kinh phí mua sắm (phân tán) thiết bị dạy học tối thiểu cấp tiểu học, trung học cơ sở năm 2024 cho các đơn vị dự toán trực thuộc;

Căn cứ Quyết định số 126/QĐ-PGDĐT ngày 23/09/2024 của Phòng Giáo dục và Đào tạo thành phố Cẩm Phả về việc điều chỉnh giảm dự toán tiết kiệm 5% chi thường xuyên năm 2024 theo Nghị quyết số 119/NQ-CP ngày 07/8/2024 của Chính phủ.

Trường THCS Chu Văn An trân trọng kính mời các đơn vị cung cấp thiết bị dạy học tối thiểu báo giá các hàng hóa, nội dung như sau:

- Danh mục báo giá: Chi tiết theo phụ lục đính kèm.

Lưu ý: Báo giá đã bao gồm thuế, phí, lệ phí (nếu có); chi phí vận chuyển, lắp đặt,... bên mua không phải trả bất kỳ một chi phí nào thêm.

- Mục đích báo giá: làm cơ sở thực hiện quy trình mua sắm trang thiết bị dạy học

- Thời hạn gửi báo giá: Trước 16 giờ ngày 25 tháng 11 năm 2024.

- Yêu cầu báo giá: 01 bản chính bằng tiếng Việt. Chi tiết báo giá theo mẫu đính kèm.

- Hình thức gửi báo giá: Bản cứng và bản mềm quét PDF (đã đóng dấu và gửi qua email hoặc gửi trực tiếp).

- Địa điểm nhận báo giá: Trường THCS Chu Văn An, phường Cẩm Bình, thành phố Cẩm Phả, Quảng Ninh.

Điện thoại: 0203.3863998

Email: [c2chuvanan@campha.edu.vn](mailto:c2chuvanan@campha.edu.vn)

Nhà trường rất mong nhận được sự hợp tác của các đơn vị./.

**Nơi nhận:**

- Như kính gửi;

- Lưu: VT.

**HIỆU TRƯỞNG**

**Nguyễn Thị Bắc**

## MẪU BÁO GIÁ

(Kèm theo thư mời báo giá số 715/TM-THCSCVA ngày 23/11/2024 của trường THCS Chu Văn An)

CÔNG TY.....

Địa chỉ:.....

## BÁO GIÁ

Kính gửi: Trường THCS Chu Văn An - TP Cẩm Phả- tỉnh Quảng Ninh

Công ty chúng tôi kính gửi quý khách hàng báo giá sau:

STT	Tên thiết bị		Mô tả chi tiết thiết bị	Đơn vị	Số lượng	Đơn giá đã bao gồm thuế VAT (VND)	Thành tiền bao gồm VAT (VND)	
<b>MÔN TOÁN</b>							-	-
<b>A</b>	<b>THIẾT BỊ DÙNG CHUNG</b>					-	-	
1	Hình học	Bộ thiết bị để vẽ trên bảng trong dạy học toán	Bộ thiết bị để vẽ trên bảng gồm: - 01 chiếc thước thẳng dài tối thiểu 500mm, độ chia nhỏ nhất là 01mm; - 01 chiếc compa dài 400mm với đầu được thiết kế thuận lợi khi vẽ trên bảng bằng phấn, bút dạ, một đầu thuận lợi cho việc cố định trên mặt bảng; - 01 thước đo góc đường kính 300mm, có hai đường chia độ, khuyết ở giữa; - 01 chiếc ê ke vuông, kích thước (400x400)mm. Tất cả các thiết bị trên được làm bằng nhựa/gỗ hoặc vật liệu khác có độ cứng tương đương, không cong vênh, màu sắc tươi sáng, an toàn với người sử dụng.	Bộ	1			
3	Thống kê và Xác suất	Bộ thiết bị dạy Thống kê và Xác suất	Bộ thiết bị dạy học về Thống kê và Xác suất gồm: - 01 quân xúc xắc có độ dài cạnh là 20mm; có 6 mặt, số chấm xuất hiện ở mỗi mặt là một trong các số 1; 2; 3; 4; 5; 6 (mặt 1 chấm; mặt 2 chấm;...; mặt 6 chấm). - 01 hộp nhựa trong để tung quân xúc xắc (Kích thước phù hợp với quân xúc xắc).	Bộ	1			

			- 02 đồng xu gồm một đồng xu to có đường kính 25mm và một đồng xu nhỏ có đường kính 20mm; dày 1mm; làm bằng hợp kim (nhôm, đồng). Trên mỗi đồng xu, một mặt khắc nổi chữ N, mặt kia khắc nổi chữ S.	Bộ	1		
			- 01 hộp bóng có 3 quả, trong đó có 1 quả bóng xanh, 1 quả bóng đỏ và 1 quả bóng vàng, các quả bóng có kích thước và trọng lượng như nhau với đường kính 35mm (giống quả bóng bàn).	Hộp	1		
<b>B</b>	<b>THIẾT BỊ THEO CÁC CHỦ ĐỀ</b>						
<b>I</b>	<b>MÔ HÌNH</b>						
<b>1</b>	<b>HÌNH HỌC VÀ ĐO LƯỜNG</b>						
<b>1.1</b>	Hình học phẳng	Bộ thiết bị dạy hình học phẳng	Bộ thiết bị dạy hình học phẳng gồm: - Mô hình tam giác có kích thước cạnh lớn nhất là 100mm; - Mô hình hình tròn có đường kính là 100mm, có gắn thước đo độ; - 04 chiếc que có kích thước bằng nhau và bằng (2x5x100)mm, ghim lại ở một đầu (để mô tả các loại góc nhọn, vuông, tù, góc kề bù, tia phân giác của một góc, góc đối đỉnh) (gắn được trên bảng từ). Tất cả các thiết bị trên được làm bằng nhựa, màu sắc tươi sáng, không cong vênh, an toàn với người sử dụng.	Bộ	1		
<b>1.2</b>	Hình học thực quan	Bộ thiết bị dạy học hình học thực quan (các hình khối trong thực tiễn)	01 hình hộp chữ nhật có kích thước (120x150x210)mm, các mặt đều là những tấm nhựa trong và có thể mở ra thành hình khai triển của hình hộp chữ nhật (gắn được trên bảng từ). - 01 hình lập phương có kích thước (200x200x200)mm, các mặt đều là những tấm nhựa trong và có thể mở ra thành hình khai triển của hình lập phương (gắn được trên bảng từ). - 01 hình lăng trụ đứng tam giác có kích thước đáy (120x150x180)mm, chiều cao 210mm, các mặt đều là những tấm nhựa trong và có thể mở ra thành hình khai triển của hình lăng trụ đứng tam giác (gắn được trên bảng từ). - 01 hình hộp chữ nhật biểu diễn cách tính thể tích, kích thước trong hộp (200x160x100)mm, trong suốt. Bên trong chứa 1 tấm đáy (200x160x10)mm và 1 cột (10x10x90)mm, sơn ô vuông (10x10)mm bằng hai màu trắng, đỏ.	Bộ	1		

			<ul style="list-style-type: none"> <li>- 01 hình chóp tam giác đều có kích thước cạnh đáy 200 mm, cạnh bên 150 mm, các mặt đều là những tấm nhựa trong và có thể mở ra thành hình khai triển theo đáy của hình chóp tam giác đều (gắn được trên bảng từ).</li> <li>- 01 hình chóp tứ giác đều có kích thước cạnh đáy 200 mm, cạnh bên 150 mm, các mặt đều là những tấm nhựa trong và có thể mở ra thành hình khai triển theo đáy của hình chóp tứ giác đều (gắn được trên bảng từ).</li> </ul>	Bộ	1		
			<ul style="list-style-type: none"> <li>- 01 hình trụ đường kính đáy 100mm, cao 150mm, độ dày của vật liệu là 2mm.</li> <li>- 01 hình nón đường kính đáy 100mm, cao 150mm, độ dày của vật liệu là 2mm.</li> <li>- 01 hình cầu đường kính ngoài 100mm.</li> <li>- 01 hình trụ đường kính trong 100mm, cao 110mm.</li> <li>- 01 phễu có đường kính miệng phễu 60mm.</li> <li>- 01 mô hình động dạng khối tròn xoay gồm động cơ nhỏ có trục thẳng đứng, quay tròn được và dễ gắn các mảnh hình: hình tròn, hình tam giác cân, hình chữ nhật bằng nhựa màu. Tất cả các thiết bị trên được làm bằng nhựa, màu sắc tươi sáng, không cong vênh, an toàn với người sử dụng.</li> </ul>	Bộ	1		
<b>GIÁO DỤC CÔNG DÂN</b>							
<b>C</b>	<b>DỤNG CỤ</b>						
1	Tự nhận thức bản thân	Bộ dụng cụ thực hành tự nhận thức bản thân	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Dụng cụ thực hành: Gương méo, Gương lồi để phục vụ cho việc mô phỏng các tình huống tự nhận thức bản thân.</li> <li>- Bộ thẻ 4 màu hình chữ nhật có kích thước (200x600)mm theo mô hình 4 cửa sổ Johari với những nội dung khác nhau được in chữ và có thể dán/bóc vào tấm thẻ như sau: <ul style="list-style-type: none"> <li>- Màu vàng: những điều bạn đã biết về bản thân và người khác biết về bạn.</li> <li>- Màu xanh: điều bạn không biết về mình nhưng người khác lại biết rất rõ</li> <li>- Màu đỏ: điều bạn biết về mình nhưng người khác lại không biết, những điều bạn chưa muốn bộc lộ</li> <li>- Màu xám: những dữ kiện mà bạn và người khác đều không nhận biết qua vẻ bề ngoài.</li> </ul> </li> </ul>	Bộ	1		

2	Ứng phó với tình huống nguy hiểm	Bộ dụng cụ cho HS thực hành ứng phó với các tình huống nguy hiểm	Bộ dụng cụ thực hành các tình huống nguy hiểm sau: - Thoát khỏi đám cháy khi xảy ra cháy, hỏa hoạn; - Phòng tránh tai nạn đuối nước; - Phòng tránh thiên tai; - Sơ cấp cứu ban đầu. Bộ dụng cụ gồm: - Bình cứu hỏa, bao tay, mũ bảo hộ, vòi phun nước, phao; - Bộ thiết bị mô phỏng dụng cụ y tế sơ cấp cứu cơ bản.	Bộ	1		
3	Tiết kiệm	Bộ dụng cụ thực hành tiết kiệm	Bộ dụng cụ gồm: 6 chiếc lọ bằng nhựa có kích thước 50mm, cao 80mm có ghi hình và dán chữ lên thành lọ với nội dung thể hiện nhu cầu chi tiêu của bản thân như: nhu cầu thiết yếu 55%, giáo dục 10%, hưởng thụ 10%, tự do tài chính 10%, tiết kiệm dài hạn 10%, giúp đỡ người khác 5%.	Bộ	1		
<b>PHÂN MÔN ĐỊA LÝ</b>							
<b>A</b>	<b>THIẾT BỊ DÙNG CHUNG</b>						
1		Quả địa cầu hành chính	Kích thước tối thiểu D=30cm.	quả	1		
2		Quả địa cầu tự nhiên	Kích thước tối thiểu D=30cm.	quả	1		
3		La bàn	La bàn thông dụng. Kích thước tối thiểu D = 10cm; có mặt kính, vật liệu cứng.	chiếc	1		
4		Hộp quặng và khoáng sản chính ở Việt Nam	Mẫu quặng và khoáng sản gồm có: than đá, sắt, đồng, đá vôi, sỏi.	hộp	1		
5		Nhiệt - ẩm kế treo tường	Nhiệt - ẩm kế đo nhiệt độ và ẩm độ trong phòng loại thông dụng.	chiếc	1		
<b>MÔN KHOA HỌC TỰ NHIÊN</b>							
<b>I</b>	<b>THIẾT BỊ DÙNG CHUNG (Số lượng thiết bị được tính cho 01 PHBM)</b>						
1.		Biến áp nguồn	Điện áp vào 220V - 50Hz. Điện áp ra: - Điện áp xoay chiều (5A): (3, 6, 9, 12, 15, 24) V; - Điện áp một chiều (3A): điều chỉnh từ 0 đến 24 V. Có đồng hồ chỉ thị điện áp ra; có mạch tự động đóng ngắt và bảo vệ quá dòng, đảm bảo an toàn về độ cách điện và độ bền điện trong quá trình sử dụng.	Cái	1		

2.	Bộ giá thí nghiệm	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Chân đế bằng kim loại, sơn tĩnh điện màu tối, khối lượng khoảng 2,5 kg, bền chắc, ổn định, đường kính lỗ 10mm và vít M6 thẳng góc với lỗ để giữ trục đường kính 10mm, có hệ vít chỉnh cân bằng.</li> <li>- Thanh trụ bằng inox, <math>\Phi</math> 10mm gồm 3 loại: <ul style="list-style-type: none"> <li>+ Loại dài 500mm và 1000mm;</li> <li>+ Loại dài 360mm, một đầu vê tròn, đầu kia có ren M5 dài 15mm, có êcu hãm;</li> <li>+ Loại dài 200mm, 2 đầu vê tròn: 5 cái;</li> </ul> </li> <li>- 10 khớp nối bằng nhôm đúc, (43x20x18) mm, có vít hãm, tay vặn bằng thép.</li> </ul>	Bộ	1		
3.	Đồng hồ đo thời gian hiện số	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Đồng hồ đo thời gian hiện số, có hai thang đo 9,999s và 99,99s, ĐCNN 0,001s. Có 5 kiểu hoạt động: A, B, A+B, A<math>\leftrightarrow</math>B, T, thay đổi bằng chuyển mạch. Có 2 ổ cắm 5 chân A, B dùng nối với công quang điện hoặc nam châm điện, 1 ổ cắm 5 chân C chỉ dùng cấp điện cho nam châm. Số đo thời gian được hiển thị đếm liên tục trong quá trình đo;</li> <li>- Một hộp công tắc: nút nhấn kép lắp trong hộp bảo vệ, một đầu có ổ cắm, đầu kia ra dây tín hiệu dài 1m có phích cắm 5 chân.</li> </ul>	Cái	1		
7.	Đồng hồ đo điện đa năng	<ul style="list-style-type: none"> <li>Loại thông dụng, hiển thị đến 4 chữ số:</li> <li>Dòng điện một chiều: Giới hạn đo 10 A, có các thang đo <math>\mu</math>A, mA, A.</li> <li>Dòng điện xoay chiều: Giới hạn đo 10 A, có các thang đo <math>\mu</math>A, mA, A.</li> <li>Điện áp một chiều: có các thang đo mV và V.</li> <li>Điện áp xoay chiều: có các thang đo mV và V.</li> </ul>	Cái	1		
8.	Dây nối	Bộ gồm 20 dây nối, tiết diện 0,75 mm <sup>2</sup> , có phích cắm đàn hồi tương thích với đầu nối mạch điện, dài tối thiểu 500mm.	Bộ	1		
11.	Máy phát âm tần	Phát tín hiệu hình sin, hiển thị được tần số (4 chữ số), dải tần từ 0,1Hz đến 1000Hz, điện áp vào 220V, điện áp ra cao nhất 15Vpp, công suất tối thiểu 20W.	Cái	1		

12.		Cổng quang	Cổng quang điện lắp trên khung nhôm hợp kim, dày 1mm, sơn tĩnh điện màu đen, Dây tín hiệu 4 lõi dài (1,5 đến 2) m, có đầu phích 5 chân nối cổng quang điện với ổ A hoặc B của đồng hồ đo thời gian hiện số. hoặc Cổng quang điện: Sử dụng tia hồng ngoại để xác định chính xác thời điểm của một vật khi đi qua cổng quang điện.	Cái	1		
19.		Cốc đốt	Thủy tinh trong suốt, chịu nhiệt, dung tích 500ml; kèm giá đỡ cốc.	Cái	1		
21.		Biến trở con chạy	loại 20W-2A; Dây điện trở $\Phi 0,5$ mm quấn trên lõi tròn, dài 20 - 25 cm; Con chạy có tiếp điểm trượt tiếp xúc tốt; Có 3 lỗ giác cắm bằng đồng tương thích với dây nối.	Cái	1		
24.		Nguồn sáng	Một bộ gồm: - Bộ gồm 4 đèn laser tạo các chùm tia song song và đồng phẳng, một chùm tia có thể thay đổi độ nghiêng mà vẫn đồng phẳng với các chùm tia còn lại; điện áp hoạt động 6 V một chiều; kích thước điểm sáng từ 1,2 mm đến 1,5 mm; có công tắc tắt mở cho từng đèn. Đèn đảm bảo an toàn với thời gian thực hành; - Đèn 12V - 21W có bộ phận để tạo chùm tia song song, vỏ bằng nhôm hợp kim, có khe cài bản chắn sáng, có các vít điều chỉnh và hãm đèn, có trụ thép inox đường kính tối thiểu 6mm.	Bộ	1		
26.		Nhiệt kế (lồng)	Chia từ 0°C đến 100°C; độ chia nhỏ nhất 1°C Hoặc Cảm biến nhiệt độ (TBDC)	Cái	1		
32.		Găng tay cao su	Cao su chịu đàn hồi cao, chịu hóa chất.	Đôi	1		
33.		Áo choàng	Băng vải trắng.	Cái	1		
34.		Kính bảo hộ	Nhựa trong suốt, không màu, chịu hóa chất.	Cái	1		
36.		Khay mang dụng cụ và hóa chất	- Kích thước (420x330x80) mm; bằng gỗ (hoặc vật liệu tương đương) dày 10mm; - Chia làm 5 ngăn, trong đó 4 ngăn xung quanh có kích thước (165x80) mm, ngăn ở giữa có kích thước (60x230) mm có khoét lỗ tròn để đựng lọ hóa chất; - Có quai xách cao 160mm.	Cái	1		
37.		Bình chia độ	Hình trụ $\Phi 30$ mm, có đế; giới hạn đo 250ml; độ chia nhỏ nhất 2ml; thủy tinh trung tính, chịu nhiệt	Cái	1		
41.		Ống nghiệm	Thủy tinh trung tính, chịu nhiệt, $\Phi 16$ mm, chiều cao 160mm, bo miệng, đảm bảo độ bền cơ học.	Cái	30		

42.		Ống đong hình trụ 100 ml	Thủy tinh trung tính, chịu nhiệt, có đế thủy tinh, độ chia nhỏ nhất 1ml. Dung tích 100ml. Đảm bảo độ bền cơ học.	Cái	1		
45.		Bộ ống dẫn thủy tinh các loại	Ống dẫn các loại bằng thủy tinh trung tính trong suốt, chịu nhiệt, có đường kính ngoài 6mm và đường kính trong 3mm, có đầu vuốt nhọn. Gồm: - 1 ống hình chữ L (60, 180) mm; - 1 ống hình chữ L (40, 50) mm; - 1 ống thẳng, dài 70mm; - 1 ống thẳng, dài 120mm; - 1 ống hình chữ Z (một đầu góc vuông và một đầu góc nhọn 60°) có kích thước các đoạn tương ứng (50, 140, 30) mm; - 1 ống hình chữ Z (một đầu góc vuông và một đầu uốn cong vuốt nhọn) có kích thước các đoạn tương ứng (50, 140, 30) mm.	Bộ	3		
46.		Bộ nút cao su có lỗ và không có lỗ các loại	Cao su chịu hóa chất, có độ đàn hồi cao, không có lỗ và có lỗ ở giữa có đường kính $\Phi 6$ mm, gồm: - Loại có đáy lớn $\Phi 22$ mm, đáy nhỏ $\Phi 15$ mm, cao 25mm; - Loại có đáy lớn $\Phi 28$ mm, đáy nhỏ $\Phi 23$ mm, cao 25mm; - Loại có đáy lớn $\Phi 19$ mm, đáy nhỏ $\Phi 14$ mm, cao 25mm; - Loại có đáy lớn $\Phi 42$ mm, đáy nhỏ $\Phi 37$ mm, cao 30mm.	Bộ	3		
52.		Cân điện tử	Độ chính xác 0,1 đến 0,01g. Khả năng cân tối đa 240 gam.	Cái	1		
53.		Giấy lọc	Kích thước $\Phi 120$ mm độ thấm hút cao.	Hộp	2		
55		Kính hiển vi	Loại thông dụng, có tiêu chuẩn kỹ thuật tối thiểu: độ phóng đại 40-1600 lần; Chỉ số phóng đại vật kính (4x, 10x, 40x, 100x); Chỉ số phóng đại thị kính (10x, 16x); Khoảng điều chỉnh thô và điều chỉnh tinh đồng trục; Có hệ thống điện và đèn đi kèm. Vùng điều chỉnh bàn di mẫu có độ chính xác 0,1 mm (Có thể trang bị từ 1 đến 2 chiếc có công kết nối với các thiết bị ngoại vi).	Cái	0		
III	<b>THIẾT BỊ, DỤNG CỤ, HÓA CHẤT THEO CHỦ ĐỀ (Cột số lượng tính cho một phòng học bộ môn, các thiết bị dùng chung (TBDC) tính số lượng ở phần thiết bị dùng chung, không tính ở đây)</b>						
<b>LỚP 6</b>							
<b>Chất tinh khiết, hỗn hợp, dung dịch</b>							
4		Bộ dụng cụ và hóa chất thí nghiệm để phân biệt dung dịch; dung môi	Gồm: - Cốc thủy tinh loại 250 ml (TBDC); - Thìa cà phê bằng nhựa; Muối hạt 100g để trong lọ nhựa. Đường trắng hoặc đường đỏ 100g đựng trong lọ nhựa.	Bộ	7		
<b>Vật sống</b>							



<b>Tế bào đơn vị cơ sở của sự sống</b>							
6		Bộ dụng cụ quan sát tế bào	Gồm: - Kính hiển vi, kính lúp (TBDC); - Tiêu bản tế bào thực vật (Tiêu bản tế bào rõ nét, nhìn thấy được các thành phần chính (thành tế bào, màng, tế bào chất, nhân); - Tiêu bản tế bào động vật (Tiêu bản tế bào rõ nét, nhìn thấy được các thành phần chính (màng, tế bào chất, nhân).	Bộ	1		
9		Bộ dụng cụ quan sát nguyên sinh vật	Gồm: - Kính hiển vi, pipet (TBDC); - Lam kính và lamén (loại thông dụng, bằng thủy tinh). Giấy thấm, nước cất.	Bộ	1		
10		Bộ dụng cụ quan sát nấm	Kính lúp (TBDC). Các loại nấm.	Bộ	1		
<b>Năng lượng và sự biến đổi</b>							
	<b>Các phép đo</b>						
12		Bộ dụng cụ đo chiều dài, thời gian, khối lượng, nhiệt độ	Gồm: - Đồng hồ bấm giây, nhiệt kế (lỏng) hoặc Cảm biến nhiệt độ (TBDC) và nhiệt kế y tế (TBDC); - Cân điện tử (TBDC); - Thước cuộn với dây không dẫn, dài tối thiểu 1500 mm.	Bộ	1		
13		Bộ dụng cụ minh họa lực không tiếp xúc	Gồm: - Hai thanh nam châm (TBDC); giá thí nghiệm (TBDC); - Một vật bằng sắt nhẹ, buộc vào sợi dây, treo trên giá thí nghiệm.	Bộ	1		
14		Bộ thiết bị chứng minh lực cản của nước	Gồm: Hộp đựng nước dài tối thiểu 500 mm, rộng 200 mm, cao 150 mm; Xe gắn tấm cân có cơ cấu để xe chuyển động ổn định, lực kế có độ phân giải tối thiểu 0,02 N; Hoặc xe gắn tấm cân có cơ cấu để xe chuyển động ổn định và cảm biến lực có độ phân giải tối thiểu 0,1 N.	Bộ	1		
<b>LỚP 7</b>							
	<b>Tốc độ</b>						
16		Thiết bị đo tốc độ	Đồng hồ bấm giây và cổng quang điện (TBDC).	Bộ	1		
	<b>Âm thanh</b>						
17		Bộ dụng cụ thí nghiệm tạo âm thanh	Trống có đường kính tối thiểu $\Phi$ 180 mm, cao tối thiểu 200 mm, dùi gõ thích hợp với trống; Âm thoa chuẩn dài tối thiểu 200 mm, búa gõ thích hợp bằng cao su.	Bộ	1		

18		Bộ dụng cụ thí nghiệm về sóng âm	Gồm: - Bộ thu nhận số liệu (TBDC); - Cảm biến âm thanh có tần số hoạt động 20 ~ 20000 Hz; - Loa mini; ống dẫn hướng âm thanh dài tối thiểu 62 cm; có 2 giá đỡ bằng nhau.	Bộ	1		
<b>Ánh sáng</b>							
19		Bộ dụng cụ thí nghiệm thu năng lượng ánh sáng	Gồm: Pin mặt trời có thể tạo ra điện áp tối thiểu 2V kèm bóng đèn led, hoặc quạt gió mini, dây nối và giá lắp thành bộ.	Bộ	1		
20		Bộ dụng cụ thí nghiệm về ánh sáng	Gồm: - Nguồn sáng (TBDC); - Bản phẳng có chia độ 0 - 180°; gương phẳng có kích thước (150x200x3) mm, mài cạnh, có giá đỡ gương.	Bộ	1		
<b>Từ</b>							
22		Bộ dụng cụ chế tạo nam châm	Dây đồng emay đường kính dây tối thiểu 0,3 mm, tối đa 0,4 mm.	kg	1		
			Bulon M8 dài tối thiểu 35 mm; Khung quấn dây bằng nhựa PA hoặc ABS, hình trụ tròn, dài tối thiểu 30 mm, đường kính lỗ lắp bulon M8 tối thiểu 9 mm, đường kính lõi quấn dây tối thiểu 12 mm, hai bên có vách giữ dây với đường kính tối thiểu 30 mm.	Bộ	1		
<b>Trao đổi chất và chuyển hoá năng lượng ở sinh vật</b>							
27		Bộ thí nghiệm chứng minh lá thoát hơi nước	Gồm: Cân thăng bằng (loại thông dụng với các quả cân 100, 200, 300g). Bình tam giác (Loại 250 ml) (TBDC).	Bộ	1		
<b>LỚP 8</b>							
<b>Năng lượng và sự biến đổi</b>							
<b>Khối lượng riêng và áp suất</b>							
40		Bộ dụng cụ đo khối lượng riêng	Gồm: - Cân hiện số (TBDC); - Bình tràn 650 ml, bằng nhựa trong; cốc nhựa 200 ml; ống đong loại 250 ml; vật không thấm nước.	Bộ	1		
43		Bộ dụng cụ thí nghiệm áp suất khí quyển	Cốc nước đường kính 75 mm, cao 90 mm; giấy bìa không thấm nước. Pipet (TBDC).	Bộ	1		
<b>Tác dụng làm quay của lực</b>							
<b>Điện</b>							
<b>Nhiệt</b>							

47		Bộ dụng cụ đo năng lượng nhiệt	Nhiệt lượng kế có nắp, đường kính tối thiểu 100 mm, có xốp cách nhiệt. Oát kế có công suất đo tối đa 75 W, cường độ dòng điện đo tối đa 3 A, điện áp đầu vào 0-25 V-DC, cường độ dòng điện điện đầu vào 0-3 A, độ phân giải công suất 0,01 W, độ phân giải thời gian: 0,1s, có LCD hiển thị.	Bộ	1		
<b>Vật sống</b>							
<b>Hệ vận động ở người</b>							
49		Bộ băng bó cho người gãy xương tay, xương chân	Bộ băng bó gồm: 2 thanh nẹp bằng gỗ bào nhẵn dài (300- 400) mm, rộng (40-50) mm, dày từ (6-10) mm; 4 cuộn băng y tế, mỗi cuộn dài 200 mm; 4 cuộn gạc y tế.	Bộ	1		
<b>LỚP 9</b>							
<b>Năng lượng và sự biến đổi</b>							
<b>Ánh sáng</b>							
54		Bộ dụng cụ thí nghiệm khúc xạ ánh sáng	Giấy kẻ ô li loại thông dụng. Cốc nhựa trong suốt hình trụ, thành mỏng, đường kính tối thiểu 80 mm, cao tối thiểu 100 mm, được dán giấy tối màu 2/3 thân cốc, có khe sáng 1 mm. Thước chia độ, compa hoặc tâm nhựa có in vòng tròn chia độ.	Bộ	1		
55		Bộ dụng cụ thí nghiệm khúc xạ, phản xạ toàn phần	Gồm: - Nguồn sáng laser (TBDC); - Lăng kính tam giác đều bằng thủy tinh hữu cơ dày tối thiểu 15 mm, cạnh dài tối thiểu 80 mm và có đế gắn nam châm; - Lăng kính phản xạ toàn phần, tam giác vuông cân bằng thủy tinh hữu cơ, dày tối thiểu 15 mm, cạnh dài tối thiểu 80 mm và có đế gắn nam châm; - Thấu kính hội tụ thủy tinh hữu cơ dày tối thiểu 15 mm, chiều cao tối thiểu 80 mm, có đế gắn nam châm; - Thấu kính phân kỳ thủy tinh hữu cơ dày tối thiểu 15 mm, chiều cao tối thiểu 80 mm, có đế gắn nam châm; - Bản bán trụ bằng thủy tinh hữu cơ, dày tối thiểu 15mm, đường kính tối thiểu 80 mm và có đế gắn nam châm; - Bản hai mặt song song bằng thủy tinh hữu cơ, dày tối thiểu 15mm, kích thước khoảng (130x30) mm, có đế gắn nam châm.	Bộ	1		
<b>Điện</b>							
58		Bộ dụng cụ thí nghiệm tác dụng của điện trở	Biến trở, bộ thu nhận số liệu và cảm biến dòng điện (TBDC). Pin có giá lắp pin loại AA, có đầu nối ở giữa; công tắc; bóng đèn; bảng lắp mạch điện.	Bộ	1		

	<b>Điện từ</b>					
61	Bộ thí nghiệm về dòng điện xoay chiều	Máy phát AC thể hiện được cấu trúc gồm nam châm vĩnh cửu và cuộn dây, điện áp ra (3-5) V, (1-1,5) W, có bóng đèn, tay quay máy phát và đế gắn máy.	Bộ	1		
	<b>Nhiệm sắc thể</b>					
68	Bộ thiết bị quan sát nhiệm sắc thể	Kính hiển vi (TBDC), Tiêu bản nhiệm sắc thể (tiêu bản về cấu trúc của NST ở các kì khác nhau của quá trình nguyên phân, tiêu bản nhìn rõ nét cấu trúc NST).	Bộ	1		
<b>V</b>	<b>MẪU VẬT, MÔ HÌNH</b>					
<b>LỚP 9</b>						
	<b>Chất và sự biến đổi của chất</b>					
4	Mô hình phân tử dạng rỗng	<ul style="list-style-type: none"> <li>- 24 quả màu đen, <math>\Phi 25\text{mm}</math>.</li> <li>- 2 quả màu vàng, <math>\Phi 25\text{mm}</math>.</li> <li>- 8 quả màu xanh lá cây, <math>\Phi 25\text{mm}</math>.</li> <li>- 8 quả màu đỏ, <math>\Phi 19\text{mm}</math>.</li> <li>- 8 quả màu xanh dương, <math>\Phi 19\text{mm}</math>.</li> <li>- 2 quả màu da cam, <math>\Phi 19\text{mm}</math>.</li> <li>- 3 quả màu vàng, <math>\Phi 19\text{mm}</math>.</li> <li>- 30 quả màu trắng sứ, <math>\Phi 12\text{mm}</math> (trên mỗi quả có khoan lỗ <math>\Phi 3,5\text{mm}</math> để lắp các thanh nối).</li> <li>- 40 thanh nối <math>\Phi 3,5\text{mm}</math>, màu trắng sứ, dài 60mm.</li> <li>- 30 thanh nối <math>\Phi 3,5\text{mm}</math>, màu trắng sứ, dài 45mm.</li> <li>- 40 thanh nối <math>\Phi 3,5\text{mm}</math>, màu trắng sứ, dài 60mm.</li> <li>- Hộp đựng có kích thước (170x280x40) mm, độ dày của vật liệu là 2mm, bên trong được chia thành 7 ngăn, có bản lề và khoá lấy gắn thân hộp với nắp hộp.</li> </ul>	Bộ	1		
<b>C</b>	<b>THIẾT BỊ DẠY HỌC THEO MÔ ĐUN TỰ CHỌN (LỚP 9)</b>					
<b>I</b>	<b>CÁC MÔ ĐUN CÔNG NGHIỆP</b>					
<b>I.2</b>	<b>Thiết bị theo các mô đun</b>					
<b>1</b>	<b>Mô đun 1: Lắp đặt mạng điện trong nhà (Dùng cho lớp 9)</b>					
1.1	Công tơ điện 1 pha	Công tơ điện một pha loại kỹ thuật số, hiển thị LCD 250V/40A/50Hz.	Cái	1		

1.2		Bộ thiết bị lắp mạng điện trong nhà	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Bảng điện nhựa khoan lỗ, kích thước (200x300)mm;</li> <li>- Công tắc ba cực gắn bảng điện, dòng điện 16A/250V AC;</li> <li>- Công tắc hai cực gắn bảng điện, dòng điện 16A/250V AC;</li> <li>- Ổ cắm điện gắn bảng, dòng điện 16A/250V;</li> <li>- Đèn điện led, đui xoáy 12W/250V/50Hz;</li> <li>- Đèn điện ống led, chiều dài 1.2m/12W/220V/50Hz;</li> <li>- Aptomat 1 pha, chống giật, dòng điện 40A/400V/30mA AC;</li> <li>- Cầu đấu dây điện loại kẹp, thẳng, 2 cầu, dòng điện 10A;</li> <li>- Dây điện dài 2m.</li> </ul>	Bộ	1		
<b>MÔN TIN HỌC</b>							
<b>I</b>	<b>PHÒNG THỰC HÀNH TIN HỌC</b>						
6		Tủ lưu trữ	Loại thông dụng, dùng để lưu trữ các thiết bị, đồ dùng trong phòng học tin học.	Cái	1		
10		Thiết bị lưu trữ ngoài	Loại thông dụng, đảm bảo đủ dung lượng để lưu trữ.	Cái	1		
7		Máy in Laser	Độ phân giải tối thiểu: 600x600dpi. Tốc độ in tối thiểu: 10 trang/phút.	Chiếc	1		
13		Bộ lưu điện	Công xuất phù hợp với máy chủ	Bộ	1		
<b>GIÁO DỤC THỂ CHẤT</b>							
<b>I</b>	<b>THIẾT BỊ DÙNG CHUNG</b>						
5		Biển lật số	Hình chữ nhật, chất liệu bằng nhựa hoặc tương đương, có chân đứng, hai mặt có bảng số hai bên, có thể lật bảng số từ sau ra trước và ngược lại, kích thước bằng (400x200)mm (DxC) (Theo tiêu chuẩn quy định, loại dùng cho tập luyện).	Bộ	1		
8		Dây nhảy cá nhân	Dạng sợi, chất liệu bằng cao su hoặc chất liệu khác phù hợp, có lò xo chống mài mòn, dài tối thiểu 2500mm, có cán cầm bằng gỗ hoặc nhựa.	Chiếc	17		
9		Dây nhảy tập thể	Dạng sợi, chất liệu bằng cao su hoặc chất liệu khác phù hợp, dài tối thiểu 5000mm.	Chiếc	2		
<b>MÔN NGHỆ THUẬT (ÂM NHẠC)</b>							
<b>II</b>	<b>Nhạc cụ thể hiện giai điệu, hoà âm</b>						
3		Xylophone	Theo mẫu của nhạc cụ thông dụng. Gồm những thanh kim loại hoặc gỗ (loại có 15 thanh) được gắn với nhau vào giá đỡ, có hai dùi gỗ.	Cái	3		
4		Ukulele	Theo mẫu của nhạc cụ thông dụng, loại ukulele concert làm bằng gỗ, có 4 dây.	Cây	5		
<b>HOẠT ĐỘNG TRẢI NGHIỆM, HƯỚNG NGHIỆP</b>							

<b>B</b>	<b>THIẾT BỊ THEO CÁC CHỦ ĐỀ</b>					
<b>I</b>	<b>TRANH ẢNH</b>					
<b>1</b>	<b>Hoạt động hướng vào bản thân</b>	Bộ thẻ về thiên tai, biến đổi khí hậu	Bộ 16 thẻ rời, kích thước (148x105)mm, in màu trên nhựa, không cong vênh, chịu được nước, có màu tươi sáng, an toàn trong sử dụng. Mỗi thẻ minh họa một nội dung: Mưa bão; Mưa đá; Giông lốc, gió xoáy; Mây đen đặng Đông; Mây đen đặng Tây; Lũ lụt; Đất sạt lở ở vùng núi; Sạt lở ven sông; Băng tan; Tuyết lở; Động đất; Sóng thần; Vòi rồng; Núi lửa phun trào; Hạn hán; Ngập mặn.	Bộ	1	
<b>Tổng cộng đã bao gồm thuế VAT</b>						<b>0</b>

Số tiền bằng chữ:.....

**Ghi chú:**

*Báo giá ghi chi tiết các nội dung về Giá và hiệu lực báo giá; Chất lượng hàng hóa, Thời gian, địa điểm giao hàng, bảo hành hàng hóa và các điều kiện khác.*

Ngày ....tháng..... năm .....

**ĐẠI DIỆN CÔNG TY**